HIỆP HỘI XI MĂNG VIỆT NAM
Số: 35/VPHH
V/V: Kết quả Hội nghị về tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ xi măng, sắt thép và vật liệu xây dựng

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc cv2024

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thay mặt các doanh nghiệp sản xuất xi măng Việt Nam, Hiệp hội xi măng Việt Nam xin gửi tới Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng lời cảm ơn chân thành và sâu sắc về sự quan tâm của Thủ tướng, của thường trực Chính phủ tới Ngành công nghiệp xi măng Việt Nam. Hội nghị về tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ xi măng, sắt thép và vật liệu xây dựng được Thủ tướng Chính phủ tổ chức ngày 15/6/2024 vừa qua đã mang lại niềm tin, sự phấn khởi và niềm động viên lớn đối với ngành công nghiệp xi măng Việt Nam. Những ý kiến đánh giá, nhận định và chỉ đạo của Thủ tướng tại Hội nghị là động lực, định hướng quan trọng cho sự phát triển Ngành trong tương lai, mang lại niềm tin, sự quyết tâm để các nhà đầu tư, các nhà sản xuất xi măng tiếp tục phát triển Ngành theo các định hướng đã được Đảng và Nhà nước xác định trong đó có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp, cụ thể của Thủ tướng Chính phủ tại hội nghị này.

Hiệp hội xi măng Việt Nam xin báo cáo chi tiết hơn hai nội dung rất quan trọng và cấp bách đã được thảo luận tại Hội nghị ngày 15/6/2024 như sau:

1. Thuế xuất khẩu clanhke xi măng

Việc coi clanhke xi măng không phải là đối tượng áp dụng luật thuế giá trị gia tăng và áp dụng mức thuế suất thuế xuất khẩu clanhke xi măng 10 % là không phù hợp với Luật thuế giá trị gia tăng (Luật số 107/2016/QH13, ngày 06 tháng 4 năm 2016) và các Nghị định số 122/2016/NĐ-CP; số 146/2017/NĐ-CP.

Theo phụ lục I của Luật thuế Giá trị gia tăng và Nghị định số 122/2016/NĐ-CP, nhóm hàng hóa số thứ tự STT 211 là vật tư, nguyên liệu, bán thành phẩm không quy định ở các số thứ tự từ 1 đến 210, có giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên, chịu mức thuế suất thuế xuất khẩu là 5 – 20 %. Việc tính giá trị tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng được thực hiện theo Nghị định số 146/2017/NĐ-CP. Tuy nhiên, tại Điều 1 của Nghị định số 146/2017/NĐ-CP có quy định: ***Sản phẩm xuất khẩu được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản do cơ cở kinh doanh trực tiếp khai thác, hoặc mua về để chế biến hoặc thuê cơ sở khác chế biến mà trong quy trình chế biến đã thành sản phẩm khác sau đó lại tiếp tục được chế biến ra sản phẩm xuất khẩu (quy trình chế biến khép kín hoặc thành lập phân xưởng, nhà máy chế biến theo công đoạn) thì sản phẩm xuất khẩu này thuộc đối tượng áp***

dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0 % nếu đáp ứng được các điều kiện quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 Luật thuế giá trị gia tăng.

Clanhke xi măng đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Điều 1 Nghị định 146/2017/NĐ-CP vì trong quá trình chế biến, các khoáng sản ban đầu (đá vôi, đất sét, phụ gia giàu sắt, phụ gia giàu si líc,.. – ít nhất 4 loại) đã được chế biến thành hỗn hợp phối liệu mịn tại ***phân xưởng phối liệu*** sau đó được đồng nhất và lại tiếp tục được nung ở nhiệt độ cao, trên 1450 °C tại ***phân xưởng lò nung*** của nhà máy để tạo ra clanhke. Đó là những "quy trình chế biến khép kín" thuộc ít nhất 2 phân xưởng khác nhau trong nhà máy xi măng. Trong một dây chuyền sản xuất xi măng đồng bộ, công đoạn sản xuất clanhke (phân xưởng phối liệu và phân xưởng nung) chiếm khoảng 80 % giá trị tổng mức đầu tư, chi phí sản xuất. Phần nghiền từ clanhke thành xi măng chỉ chiếm khoảng 20%. Có thể so sánh sản xuất clanhke với xi măng như là sản xuất ra thóc và gạo.

Thêm vào đó, tại khoản 2 Điều 5 của Luật thuế giá trị gia tăng viết: Trường hợp hàng hóa xuất khẩu sang nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ có thỏa thuận ưu đãi về thuế xuất khẩu trong quan hệ thương mại với Việt Nam thì thực hiện theo thỏa thuận này. Hiện nay, Việt Nam là thành viên của WTO và Hiệp định CP TTP. Tất cả các nước thành viên của 2 tổ chức này đều không đánh thuế xuất khẩu clanhke. Chỉ riêng Việt Nam đang đánh thuế xuất khẩu clanhke xi măng với mức thuế 10 %.

Với các lý do trên, Hiệp hội xi măng Việt Nam kính đề nghị Thủ tướng chỉ đạo sửa đổi nội dung Nghị định số 26/2023/NĐ-CP, đưa clanhke xi măng ra khỏi Phụ lục I của Nghị định này và áp dụng mức thuế suất thuế xuất khẩu clanhke xi măng là 0 %.

2. Về Ý kiến của Đại diện Bộ Tài chính tại Hội nghị ngày 15/6/2024.

Vị đại diện Bộ Tài chính cho rằng, Bộ Tài chính áp mức thuế 10 % đối với clanhke xi măng xuất khẩu để hạn chế xuất khẩu clanhke theo Quyết định số 1266 QĐ-TTg, ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021 – 2030, định hướng đến năm 2050.

Hiệp hội xi măng Việt Nam cho rằng, ý kiến này không thỏa đáng với các lý do sau đây:

- Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021 – 2030, định hướng đến năm 2050 có ***chức năng chính là lựa chọn hướng và cách đi tối ưu*** mang tính tổng thể trong lộ trình phát triển dài hạn của ngành Vật liệu xây dựng Việt Nam. Trong các thời kỳ của chiến lược, các vấn đề về đầu tư phát triển, sản xuất, kinh doanh, xuất - nhập khẩu phải thực hiện theo pháp luật hiện hành.

- Thực chất việc xuất khẩu clanhke hiện nay chỉ là giải pháp tình thế do tiêu thụ xi măng nội địa quá thấp. Việc lựa chọn nhập khẩu clanhke thay cho xi măng là đòi hỏi của nhà nhập khẩu vừa để phát huy năng lực nghiền xi măng của nước nhập khẩu và chủ động trong việc cung cấp xi măng cho thị trường vì nếu nhập

khẩu xi măng thì thời gian sử dụng xi măng quá ngắn (theo tiêu chuẩn không quá 60 ngày).

- Theo kỳ vọng được nêu ra trong chiến lược thì đến năm 2030 xuất khẩu xi măng clanhke ở mức dưới 30% so với tổng công suất sản xuất. Thực tế hiện nay việc xuất khẩu clanhke ở dưới mức cho phép đó. Mặt khác, trong chiến lược cũng không nêu ra bất kỳ chế tài khi xuất khẩu vượt quá giới hạn kỳ vọng, kể cả việc đánh thuế xuất khẩu, nghĩa là việc thực hiện các kỳ vọng nêu trong chiến lược cũng phải tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Hiệp hội xi măng Việt Nam đã nhiều lần báo cáo, để có được tổng công suất thiết kế và năng lực sản xuất xi măng như hiện nay, Chính phủ Việt Nam đã nhiều lần kêu gọi các nhà đầu tư tích cực đầu tư vào ngành xi măng. Chỉ cách đây 15 năm, Chính phủ còn có các chính sách ưu đãi khi đầu tư xây dựng các nhà máy xi măng. Và thực tế tổng công suất thiết kế hiện nay vẫn nằm trong phạm vi được nêu ra trong chiến lược (Tổng công suất thiết kế các nhà máy xi măng đến năm 2025 không vượt quá 125 triệu tấn/năm).

Kính thưa Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ, một lần nữa Hiệp hội Xi măng Việt Nam, các doanh nghiệp sản xuất xi măng Việt Nam xin trân trọng cám ơn Thủ tướng, các Phó Thủ tướng, Văn phòng Chính phủ, Bộ Xây dựng, các bộ ngành trung ương và Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố đã quan tâm kịp thời đến ngành xi măng Việt Nam. Chúng tôi cam kết sẽ đoàn kết, triển khai mạnh mẽ các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đưa ngành xi măng Việt Nam phát triển theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước, phát triển ngành xi măng theo hướng xanh, sạch, thân thiện môi trường, bền vững.

Kính chúc sức khoẻ Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:
- *Như kính gửi.*
- *Phó Thủ tướng Lê Minh Khái.*
- *Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà.*
- *Bộ trưởng Chủ nhiệm văn phòng CP.*
- *Bộ trưởng Bộ Xây dựng để báo cáo.*
- *Lưu văn thư.*

TM BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH

TS. Nguyễn Quang Cung